

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN VẬN QUA BÀI BÁO “DÂN VẬN”

ThS. Nguyễn Trung Anh^(*)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận được thể hiện ở nhiều bài viết, bài nói của Người, nhất là trong bài báo "Dân vận" được đăng trên báo "Sự thật" số 120, ra ngày 15/10/1949 dưới bút danh XYZ. Nội dung cốt lõi tư tưởng này của Người có thể được hiểu trên những vấn đề cơ bản sau:

1. Dân vận là gì?

Trong bài báo “Dân vận”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể giao cho”.

Trong định nghĩa ngắn gọn về dân vận này bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Dân vận là vận động. Nghĩa là bao gồm tất cả các hoạt động từ việc giải thích cho dân hiểu về một nhiệm vụ nào đó, đến những hoạt động tổ chức cho mỗi người dân hoặc toàn thể nhân dân hành động nhằm khơi dậy, động viên, phát huy mọi tiềm năng và lực lượng vốn có của họ.

- Đối tượng của công tác dân vận là tất cả lực lượng của mỗi một người dân. Điều đó có nghĩa là vận động tất cả mọi người, tất cả các giai cấp, tầng lớp, các thành phần, các tôn giáo, các dân tộc, các lứa tuổi, giới tính, không phân biệt người giàu, người nghèo, không kể người tốt, người xấu...

- Mục tiêu của công tác dân vận là đại đoàn kết toàn dân để thực hiện những công việc mang lại lợi ích cho nhân dân và cho đất nước, thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Theo Hồ Chí Minh thì “Dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mit tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ” mà còn phải thực hiện theo quy trình:

“Trước nhất là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ ràng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được.

^(*) Phó Trưởng Khoa Dân vận và Công tác xã hội, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

Điểm thứ hai là bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành.

Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân.

Khi thi hành xong phải cùng với dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng”.

Quy trình dân vận theo tư tưởng Hồ Chí Minh có thể hiểu rằng:

- Phải có đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn, kịp thời. Phải làm cho người dân hiểu rõ chủ trương, chính sách và việc thực hiện chủ trương, chính sách sẽ đưa lại lợi ích cho dân và do nhân dân thực hiện, không ai làm thay được.

- Phải sâu sát nhân dân, sâu sát cơ sở, bàn bạc với dân, với cơ sở về kế hoạch thực hiện chủ trương, chính sách cho phù hợp với hoàn cảnh từng địa phương, từng cơ sở, phù hợp với khả năng của nhân dân và phải hướng dẫn nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách.

- Trong và sau khi thực hiện cần theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rút kinh nghiệm để kịp thời bổ sung, uốn nắn những thiếu sót, lệch lạc, sai lầm trong chủ trương, chính sách, trong tổ chức thực hiện, đồng thời để khen thưởng, phê bình.

Bản chất của quy trình công tác dân vận theo tư tưởng Hồ Chí Minh chính là thực hành dân chủ, mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã đúc kết thành phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

2. Ai phụ trách dân vận?

Trong bài báo “Dân vận”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ:

“Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v...) đều phải phụ trách dân vận (...).

- Cán bộ chính quyền và cán bộ Đoàn thể địa phương phải cùng nhau bàn tính kỹ càng, cùng nhau chia công rõ rệt, rồi cùng nhau đi giải thích cho dân hiểu, cổ động dân, giúp dân đặt kế hoạch, tổ chức nhân công, sắp xếp việc làm, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ dân giải quyết những điều khó khăn...

- Cán bộ canh nông thì hợp tác mật thiết với cán bộ địa phương, đi sát với dân, thiết thực bày vẽ cho dân cách trồng trọt, chăn nuôi, cách chọn giống, ủ phân, làm cỏ, v.v...

- Những hội viên các đoàn thể thì phải xung phong thi đua làm, để làm kiểu mẫu cho dân, giúp dân làm”.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh: Công tác quần chúng là của tất cả cán bộ Đảng, cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể và của tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân. Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, mỗi thành viên trong hệ thống chính trị phải làm công tác quần chúng theo những phương thức khác nhau, nhưng phải luôn luôn phối hợp chặt chẽ với nhau. Người nêu rõ: “Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém rồi bỏ mặc họ. Vận được thì tốt, vận không được cũng mặc. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm rất to, rất có hại”.

Về mặt trách nhiệm, công tác dân vận trước hết là của Đảng. Đảng làm công tác dân vận bằng cả hệ thống tổ chức Đảng - thực hiện toàn Đảng làm công tác vận động quần chúng; thông qua Nhà nước và hệ thống Mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Đồng thời cử cán bộ, đảng viên có uy tín, được tin nhiệm làm nòng cốt lãnh đạo các cơ quan dân cử, các đoàn thể nhân dân.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân chủ yếu thông qua Nhà nước. Do đó, Nhà nước có vai trò và trách nhiệm to lớn đối với công tác vận động quần chúng. Ngay trong đoạn đầu bài báo “Dân vận”, Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Nước ta là nước dân chủ”. Mà nhiệm vụ của nhà nước dân chủ là phục vụ nhân dân. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, Nhà nước phải làm công tác dân vận. “Đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết” và “Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của chúng ta”.

Mặt trận và các đoàn thể nhân dân có chức năng cơ bản, có nhiệm vụ chủ yếu là vận động quần chúng. Mặt trận và các đoàn thể nhân dân là sợi dây nối liền giữa Đảng, Nhà nước với các tầng lớp nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, Mặt trận, đoàn thể là “tổ chức của dân, phấn đấu cho dân, bênh vực quyền của dân, liên lạc mật thiết nhân dân với Chính phủ”; “Chính sách Mặt trận là chính sách rất quan trọng. Công tác mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng”.

3. Dân vận phải thế nào?

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc”.

Đây là những vấn đề thuộc về tác phong, phong cách của người cán bộ dân vận.

- “Óc nghĩ” được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ở vị trí đầu. Người làm công tác dân vận phải tìm tòi, suy nghĩ để phân tích chính xác tình hình nhân dân, vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn sinh động để vận động nhân dân có hiệu quả. Để có điều đó, đòi hỏi, người làm công tác dân vận phải hiểu biết lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phải có trách nhiệm với dân trong giải quyết các vấn đề. Cán bộ dân vận phải tham mưu, đề xuất với Đảng, nhà nước xây dựng, ban hành các chủ trương, chính sách hợp lòng dân.

- “Mắt trông, tai nghe, chân đi” là yêu cầu sát cơ sở, sát thực tế, đến với dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của dân mà giúp dân giải quyết các công việc cụ thể, đề xuất chính sách hoặc điều chỉnh chính sách cho phù hợp, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách. Người cán bộ dân vận tuyệt đối không được quan liêu, chỉ ngồi một chỗ nhận báo cáo, nghe điện thoại; không thu nhận những thông tin từ quần chúng, không nghe được dân nói, không chứng kiến được cuộc sống hiện tại của người dân; và không biết loại trừ những thông tin sai lệch, thiếu chân thật. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất nghiêm khắc với bệnh tô vẽ, thổi phồng thành tích, dẫn đến dối trên lừa dối của một số cán bộ mắc bệnh thành tích.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên, nhân viên của Đảng và của Nhà nước, các tổ chức Đảng và chính quyền phải đi sâu, đi sát quần chúng, liên hệ mật thiết với quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, học hỏi và lắng nghe ý kiến của quần chúng. Người cũng dạy: “Muốn thật sự gần gũi quần chúng thì phải cùng ăn, cùng ở, cùng làm, mới biết được sinh hoạt của quần chúng như thế nào, mới biết khó khăn, biết chí khí của quần chúng như thế nào, mới biết nguyện vọng của quần chúng như thế nào”.

- “Miệng nói, tay làm” là phong cách rất quan trọng của cán bộ nói chung và cán bộ làm công tác dân vận nói riêng.

Về “Miệng nói”, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ nói với dân phải đơn giản, rõ ràng, thiết thực và cụ thể, tránh mệnh lệnh. Theo Hồ Chí Minh, quần chúng nhân dân vốn không thuần nhất, nên đối với từng người, phải chọn cách thức phù hợp, và điều quan trọng là đến với dân, nói với dân phải chân thành, bình đẳng, không độc thoại.

Đi liền với “Miệng nói” là “Tay làm”. Hồ Chí Minh luôn phê phán những cán bộ, đảng viên nói không đi đôi với làm, nói một đằng làm một nẻo, miệng thì vận động người khác nhưng mình thì không làm hoặc làm ngược lại.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng yêu cầu cán bộ dân vận không được “chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”, mà “phải thật thà nhúng tay vào việc”, phải làm việc một cách thật sự, phải cùng lao động, cùng chiến đấu, lăn vào cuộc sống hàng ngày của quần chúng để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân vận.

Trong thư gửi các đồng chí Bắc bộ năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thẳng thắn chỉ rõ căn bệnh “Thích làm việc bằng giấy tờ thật nhiều. Ngồi một nơi chỉ tay năm ngón không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác để vạch ra những kế hoạch thi hành chỉ thị, nghị quyết của đoàn thể cho chu đáo. Những chỉ thị, nghị quyết cấp trên gửi xuống các địa phương có thực hiện được hay không, các đồng chí cũng không biết đến”. Và Người nhấn mạnh: “Cái lỗi làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ tình hình bên dưới cho nên phần nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi, đến chốn”.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên, công chức có cơ sở chắc chắn để vận dụng vào công việc hàng ngày của mình, phục vụ có hiệu quả chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.